

Bản án số: 83/2020/HS-ST  
Ngày 17-12-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Hải Yên

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Đặng Thị Thu Hiền

Ông Trần Ngọc Hải.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. NTTTT, sinh ngày 10 tháng 02 năm 1997 tại Hải Phòng. Nơi ĐKNKTT: Số 42/21 đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 31/40 đường D, Tổ 10, phường E, quận F, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông G (đã chết) và bà H (đã chết); có chồng là I và hai con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13/02/2020, tạm giam từ ngày 18/02/2020; có mặt.

2. NThThTh, sinh ngày 10 tháng 02 năm 1997 tại Hải Phòng. Nơi ĐKNKTT: Số 42/21 đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 31/40 đường D, Tổ 10, phường E, quận F, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông G (đã chết) và bà H (đã chết); chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án số 175 ngày 15/11/2013, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 18 tháng thử thách về tội "Trộm cắp tài sản" (đã được xóa án tích); bị bắt tạm giữ từ ngày 13/02/2020, tạm giam từ ngày 18/02/2020; có mặt.

- *Người làm chứng:* Chị NLC1, anh NLC2, chị NLC3, chị NLC4, chị NLC5, chị NLC6 và anh NLC7. Chị NLC1, NLC5, NLC6 có mặt; anh NLC2, chị NLC3, NLC4, anh NLC7 vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 11/02/2020, NTTT và em gái là NThThTh cùng các đối tượng NLC1, NLC2, NLC3, NLC5, Hà NLC4, NLC6 đi ăn tại quán “J” trên đường K. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, NTTT mời cả nhóm đến quán “L” tại số 62 M, N, O, Hải Phòng để nghe nhạc. Khi tới nơi, cả nhóm lấy bàn tại tầng 3 của quán. Sau đó, NTTT bảo NThThTh lấy ma túy chuẩn bị từ trước ra cho mọi người cùng sử dụng. NThThTh lấy từ trong ví ra 01 tờ tiền mệnh giá 1000 đồng bên trong chứa Ketamine và chia đôi số ma túy trên ra 01 tờ tiền mệnh giá 1000 đồng khác. NThThTh đưa cho NTTT 01 tờ tiền chứa Ketamine và 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền có mệnh giá 100.000 đồng (ống hút NTTT để trong túi xách của NThThTh từ trước). Sau đó, NThThTh tiếp tục lấy một tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng đưa cho NLC3 và bảo NLC3 cuộn lại thành ống hút. NLC3 đồng ý cuộn thành ống hút và đưa lại cho NThThTh. NThThTh dùng ống hút NLC3 đưa để sử dụng ma túy cho bản thân, xong đưa lại cho NLC1 và bảo NLC1 đi mời mọi người cùng sử dụng ma túy. NLC1 nhận số ma túy từ NThThTh và lần lượt mời NLC5, NLC4, NLC2, NLC3 sử dụng ma túy. Số ma túy NLC1 mời mọi người cùng sử dụng đã được dùng hết, còn lại 01 tờ tiền mệnh giá 1000 đồng và ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng NLC1 để trên mặt bàn. NTTT sau khi nhận ma túy từ NThThTh đã tự sử dụng, sau đó mời NLC7 (là người điều chỉnh nhạc tại quán), NLC7 sử dụng xong, NTTT cầm số ma túy này tiếp tục đưa cho NLC1 để mời mọi người. Khi NLC1 mời đến NLC5 thì Công an kiểm tra bắt quả tang.

Bản Kết luận giám định số 64/KLGD ngày 15/02/2020 và Bản Kết luận giám định số 67/KLGD ngày 15/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: *“mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,07 gam, là loại Ketamine”; “tinh thể màu trắng bám dính trong các tờ tiền gửi giám định là ma túy, là loại Ketamine. Không đủ điều kiện xác định khối lượng của tinh thể trên”*.

Vật chứng thu giữ: Lượng ma túy loại Ketamine còn lại sau giám định có trong tờ tiền mệnh giá 1000 đồng đã được niêm phong trong 01 phong bì thư có dấu niêm phong số 64/2020PC09 và 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, 01 ống hút bằng tờ tiền giấy mệnh giá 5.000 đồng, 01 ống hút bằng tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng, có tinh thể màu trắng bám dính là ma túy loại Ketamine đã được niêm phong trong 01 phong bì thư có dấu niêm phong số 67/2020PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng.

Tại bản Cáo trạng số 70/CT-VKSHB ngày 16 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo NTTT, NThThTh đều về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:*

Các bị cáo NTTT, NThThTh khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

Người làm chứng NLC1, NLC5, NLC6 khai phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Người làm chứng NLC2, NLC3, NLC4, NLC7 vắng mặt nhưng có lời khai trong hồ sơ và được công bố tại phiên tòa.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 58, Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt NTTT với mức án từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tù và NThThTh với mức án từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù đều về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo; Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 107.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội; Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, các bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, tạo điều kiện để các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận của các bị cáo NTTT, NThThTh tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, khẳng định: Khoảng 0 giờ 30 phút, tại tầng 3 quán "L" số 62 đường M, phường N, quận O, thành phố Hải Phòng, NTTT có hành vi chuẩn bị chất ma túy, bố trí địa điểm; NThThTh chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy để bản thân các bị cáo sử dụng ma túy và đưa trái phép chất ma túy Ketamine vào cơ thể của NLC2, NLC3, NLC5 và NLC7 (NTTT, NThThTh, NLC2, NLC3, NLC5 và NLC7 không phải là đối tượng nghiện chất ma túy). Kiểm tra mẫu nước tiểu của NTTT, NThThTh, NLC2, NLC3, NLC4, NLC5 và NLC7 đều có thành phần chất ma túy Ketamine. Như vậy, hành vi của các bị cáo NTTT, NThThTh đủ yếu tố cấu thành đồng phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[3] Do các bị cáo NTTT, NThThTh tổ chức sử dụng ma túy cho bản thân và nhiều đối tượng khác sử dụng nên các bị cáo phải chịu tình tiết định khung "Đối với nhiều người" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

[4] Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước về cất giữ các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần buộc các bị cáo cách ly xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục các bị cáo và răn đe, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[5] Các bị cáo cùng nhau thực hiện tội phạm nên phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm theo Điều 17 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, khi quyết định hình phạt cần xem xét vai trò của từng bị cáo trong đồng phạm và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo để phân hóa tội phạm cũng như áp dụng một mức hình phạt tương xứng theo quy định tại Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Xét vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[6] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, NTTT là người khởi xướng, chuẩn bị ma túy và bố trí địa điểm; NThThTh là người thực hành, chuẩn bị dụng cụ sử dụng để đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của nhiều người. Do đó, vai trò của NTTT cao hơn NThThTh nên NTTT phải chịu mức hình phạt cao hơn NThThTh.

[7] Các bị cáo NTTT, NThThTh không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] Nhân thân bị cáo NTTT chưa có tiền án, tiền sự; NThThTh có 01 tiền án đã được xóa án tích, lần vi phạm này bị cáo NThThTh thực hiện với lỗi cố ý nên

cần phải đánh giá bị cáo NThThTh có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật kém. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Xét các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không vì mục đích vụ lợi, các bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[10] Cần tịch thu tiêu hủy lượng ma túy loại Ketamine còn lại sau giám định đã được niêm phong trong 01 phong bì thư có dấu niêm của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng. Số tiền 107.000 đồng là công cụ các bị cáo sử dụng để phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về các vấn đề khác:

[11] Đối với NLC5, Hà NLC4, NLC2, NLC7 và NLC3 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an quận Hồng Bàng đã ra quyết định xử lý hành chính. NLC1 có hành vi đồng phạm cùng NTTTT và NThThTh, nhưng tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội, NLC1 chưa đủ 16 tuổi (15 tuổi 01 tháng 24 ngày) nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 2 Điều 12 Bộ luật Hình sự. NLC3 có hành vi giúp NThThTh cuộn tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng thành ống hút để các đối tượng sử dụng đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể. Xét hành vi của NLC3 mang tính bột phát, không có sự bàn bạc phân công từ trước, do đó chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi đồng phạm trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng không xử lý.

[12] Đối với Sơn là người cho NTTTT ma túy hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: NTTTT 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù về

tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 13 tháng 02 năm 2020.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: NThThTh 07 (bảy) năm 06 (sáu tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 13 tháng 02 năm 2020.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì có dấu niêm phong số 64/2020PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 107.000 (một trăm linh bảy nghìn) đồng.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 70/QĐ-VKSHB ngày 16/10/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng và Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/10/2020 giữa Công an quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng)

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo NTTTT, NThThTh mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo NTTTT, NThThTh được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan Điều tra Công an quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Hải Yến**